

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 22 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thuôn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Đào

Ông Kim Ngọc Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Bô Na - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/HSST, ngày 24/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch K, sinh năm 1995; tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Tên gọi khác: Bầy. Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch C và bà Thạch Thị B; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị khởi tố ngày 04/02/2018 và cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2018 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Hợp - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh - chi nhánh số 02 huyện Trà Cú (có mặt).

Người bị hại: Ông Lý Văn L, sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị Minh H, sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

1. Ông Thạch L, sinh năm 1994 (có mặt);

2. Ông Tăng H, sinh năm 1996 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Diệp Quành A, sinh năm 1991 (vắng mặt);

4. Ông Trần Văn G, sinh năm 1987 (có mặt);
 5. Ông Trần Văn C, sinh năm 1991 (có mặt);
- Cùng địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.
- *Người phiên dịch*: Ông Thạch Dân; trú tại khóm 7, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 30/11/2017, sau khi đã sử dụng rượu, bia xong thì bị cáo K cùng với Tăng H, Thạch L rủ nhau đến ấp Chợ, xã Đại An, huyện Trà Cú để ăn hủ tiếu. Tại đây, L, H và bị cáo K gặp Trần Văn C, Lý Văn L, Diệp Quành A và Trần Văn G đang ngồi ăn hủ tiếu từ trước. Trong khi đang ăn hủ tiếu, C và L ngồi đụng lưng nhau nên L cho rằng C kiểm chuyện. Khi C, L, A và G ăn xong, đứng lên đi ra vị trí đậu xe để về nhà thì L cũng đứng lên, tay phải cầm ly thủy tinh, có chiều cao 13cm, đường kính miệng ly 07cm, không có nước bên trong đang để trên bàn, đi theo đến vị trí cách A khoảng 01 mét, L kêu A quay lại, khi A vừa quay mặt lại, thì L bất ngờ cầm ly đánh một cái thẳng vào đầu bên trái của A, làm vỡ ly và gây thương tích cho A 01 sẹo thái dương trái. Khi thấy L cầm ly đánh A thì H và K cũng đứng lên mỗi người cầm 01 cái ly có đặc điểm tương tự. Sau đó, Tăng H cầm ly bằng tay phải, đứng cách xa G khoảng 03 mét ném trúng vào đầu của G một cái làm vỡ ly, gây thương tích cho G 02 (hai) vết thương vùng cằm, 01 vết thương vùng đỉnh đầu. Riêng bị cáo K dùng tay phải cầm ly, chạy đến đứng cách L khoảng 01 mét, đánh 01 cái chéch từ trên xuống trúng vào đầu của L nhưng không làm vỡ ly, gây thương tích cho L 01 vết thương vùng cằm. Sau đó, bị cáo K tiếp tục cầm ly đi đến cách C khoảng 01 mét, đánh 01 cái chéch từ trên xuống trúng vào đầu của C, làm vỡ ly và gây thương tích cho C 02 vết thương vùng đỉnh đầu.

Ngày 06/12/2017, Diệp Quành A, Trần Văn C, Lý Văn L và Trần Văn G làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Đến ngày 29/3/2018, ngày 30/3/2018 Diệp Quành A, Trần Văn G và Trần Văn C đã tự nguyện làm đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với L, H và K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Thạch L và Tăng H theo khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thạch L và Tăng H về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền là 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 150/TgT, ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Trà Vinh. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định (ngày 21 tháng 12 năm 2017) của Lý Văn L là 02% (01 sẹo vùng cằm); Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích là vật tày cứng.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSTC ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung 2009 (được gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 1999).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (được gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015), đề nghị xử phạt bị cáo Thạch K từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu nhiều mảnh vỡ của ly thủy tinh, có hình dạng và kích thước khác nhau để tiêu hủy.

Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo cũng thống nhất với cáo trạng và lời luận tội của Vị đại Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã đề nghị đối với bị cáo K. Đồng thời, Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sống tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên việc tiếp cận pháp luật còn hạn chế.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét cho giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Thạch K tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/11/2017 tại ấp Chợ, xã Đại An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch K, tuy không quen biết, không mâu thuẫn với bị hại Lý Văn L nhưng đã có hành vi dùng ly thủy tinh, chiều cao

13cm, đường kính miệng ly 07cm là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho Lý Văn L với tỷ lệ thương tích là 02%. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy: Giữa bị cáo và bị hại mặc dù không có quen biết, không có mâu thuẫn nhưng bị cáo đã dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm, thực hiện hành vi có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 gây thương tích cho bị hại Lý Văn L là 02%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và xã hội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu một mức án phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mà Bộ luật hình sự đã quy định.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt được chứng minh ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; là người dân tộc thiểu số, sống tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành án tại cơ sở giam giữ cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 03 ly thủy tinh (loại ly thủy tinh có chiều cao 13 cm, đường kính miệng ly 07 cm) bị vỡ trong quá trình đánh nhau, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hương không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với nhiều mảnh vỡ của ly thủy tinh, có hình dạng và kích thước khác nhau là những công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu hủy bỏ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Khmer), sống tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Chính phủ nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát và Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thạch K về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, nên có căn cứ chấp nhận.

[9] Đối với hành vi gây thương tích của bị cáo K cho Trần Văn C, do Trần Văn C đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với hành vi gây thương tích của Thạch L, Tăng H cho Diệp Quỳnh A và Trầm Văn G do A và G đã tự nguyện làm đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Thạch L, Tăng H và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thạch L và Tăng H với số tiền là 2.500.000 đồng theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 260; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Thạch K 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (22/5/2018).

Giao bị cáo Thạch K cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Khum thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lý Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Minh H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu hủy bỏ nhiều mảnh vỡ của ly thủy tinh có nhiều hình dạng và kích thước không xác định.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch K.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được công bố hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TA tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA,VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thuôn